

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 19/2021/TLST-VHNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Hồ Nhã U**, sinh năm 1997. Địa chỉ: số 33/5 đường L, khu vực 1, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1986. Địa chỉ: số 199A B, khu vực B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Hồ Nhã U và ông Lê Văn T qua thời gian tìm hiểu đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận B, thành phố Cần Thơ vào ngày 30/03/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường nảy sinh tranh cãi gay gắt, không tìm được tiếng nói chung, khiến cho tình cảm rạn nứt và cả hai đã sống ly thân từ tháng 11/2020 cho đến nay nhưng không hàn gắn được tình cảm. Ông bà khẳng định tình cảm dành cho nhau không còn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ.

[2] Thời gian chung sống, ông bà có hai con chung tên Lê Hồ Thiên A (nam) sinh ngày 03 tháng 12 năm 2019 và Lê Hồ Uyên N (nữ) sinh ngày 09 tháng 5 năm 2017. Ông bà thống nhất thỏa thuận giao hai con chung cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng, ông T cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà U, ông T phải nộp lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn T và bà Hồ Nhã U thuận tình ly hôn.

- Về con chung: giao hai con chung tên Lê Hồ Thiên A (nam) sinh ngày 03 tháng 12 năm 2019 và Lê Hồ Uyên N (nữ) sinh ngày 09 tháng 5 năm 2017. Ông bà thống nhất thỏa thuận giao hai con chung cho bà U trực tiếp nuôi dưỡng, ông T cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 2.000.000 đồng/ tháng (Hai triệu đồng/ tháng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thực hiện việc cấp dưỡng khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Văn T và bà Hồ Nhã U mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 005053 ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân P. Long Tuyền, QB, TPCT;
- (GCNĐKKH số 39/2015 Quyển 01/2015 ngày 30/03/2015);
- Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ